

Số: /QĐ-VKS-VP

Thanh Hoá, ngày 15 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai điều chỉnh nguồn tiết kiệm 10% dự toán NSNN năm 2026

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) số 63/2014/QH13 ngày 24/11/2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 82/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội và các văn bản có liên quan;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 267/QĐ-VKSTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Viện trưởng VKSND tối cao về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trong toàn Ngành;

Căn cứ Công văn số 1897/BTC-KTN ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Bộ Tài chính về phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định 21/QĐ-VKSTC ngày 11 tháng 3 năm 2026 về việc điều chỉnh giảm 10% dự toán ngân sách nhà nước giao đầu năm 2026 cho các đơn vị dự toán trong toàn Ngành để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-VKS-VP ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc điều chỉnh nguồn tiết kiệm 10% dự toán ngân sách nhà nước giao đầu năm 2026 cho các đơn vị trong ngành kiểm sát Thanh Hóa để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng VKSND tỉnh Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai điều chỉnh nguồn tiết kiệm 10% dự toán chi ngân sách nhà nước giao đầu năm 2026 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá (theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng cho năm ngân sách 2026.

Điều 3. Kế toán trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Thủ trưởng các đơn vị sử dụng ngân sách trong ngành kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Đ/c VTVKSND tỉnh (b/c);
- C3 VKSNDTC(b/c);
- KBNN Khu vực XI;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu: KT,VT.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Nguyễn Đức Thanh

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

**CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH NGUỒN TIẾT KIỆM 10% DỰ TOÁN
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026**

(Kèm theo QĐ số ngày 15/4/2026)

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị	Nguồn 18	Nguồn 12
1	Văn phòng	149.484.000	(149.484.000)
2	VKSND khu vực 1	38.343.000	(38.343.000)
3	VKSND khu vực 2	28.094.000	(28.094.000)
4	VKSND khu vực 3	25.292.000	(25.292.000)
5	VKSND khu vực 4	26.482.000	(26.482.000)
6	VKSND khu vực 5	23.228.000	(23.228.000)
7	VKSND khu vực 6	20.515.000	(20.515.000)
8	VKSND khu vực 7	19.139.000	(19.139.000)
9	VKSND khu vực 8	24.553.000	(24.553.000)
10	VKSND khu vực 9	23.048.000	(23.048.000)
11	VKSND khu vực 10	20.990.000	(20.990.000)
12	VKSND khu vực 11	15.478.000	(15.478.000)
13	VKSND khu vực 12	21.054.000	(21.054.000)
14	VKSND khu vực 13	16.660.000	(16.660.000)
Tổng cộng		452.360.000	(452.360.000)